

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

KINH TẾ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

Environmental and Resource Economics

Mã học phần: ERE 33021 - Số tín chỉ: 02

Dùng cho ngành: Kỹ thuật môi trường

Điều kiện tiên quyết : Môi trường và con người

Hình thức đào tạo: Trực tuyến và online

Đơn vị phụ trách: Khoa Môi Trường

1. Mô tả chung về học phần

Học phần này cung cấp những kiến thức nền tảng để sau khi học xong các bạn sẽ có khả năng:

Hiểu biết một cách khái quát và cơ bản các khái niệm về kinh tế tài nguyên và môi trường; mối liên hệ giữa các khái niệm; môi trường xung quanh chúng ta.

Biết cách thức người ta ra quyết định như thế nào? Tại sao quá trình ra quyết định gây suy thoái môi trường?

Hiểu rõ các nguyên nhân làm cho tài nguyên ngày càng cạn kiệt và môi trường ngày càng suy thoái. Sự suy thoái môi trường dẫn đến những hậu quả gì?

Đánh giá tầm quan trọng về mặt kinh tế của sự suy thoái môi trường.

Biết được các thể chế, chính sách kinh tế được thiết kế ra sao để tránh tác động xấu đối với môi trường, các biện pháp khả thi để ngăn chặn, làm chậm lại hay chấm dứt sự suy thoái môi trường một cách hiệu quả nhất

2. Mục tiêu của môn học

Kiến thức: Trang bị cho người học là những kiến thức khái quát và cơ bản các khái niệm về kinh tế tài nguyên và môi trường; mối liên hệ giữa các khái niệm; môi trường xung quanh chúng ta. Hiểu rõ các nguyên nhân làm cho tài nguyên ngày càng cạn kiệt và môi trường ngày càng suy thoái. Sự suy thoái môi trường dẫn đến những hậu quả gì?

Kỹ năng : Trang bị cho người học kỹ năng nắm vững các thể chế, chính sách kinh tế được thiết kế ra sao để tránh tác động xấu đối với môi trường, các biện pháp khả thi để ngăn chặn, làm chậm lại hay chấm dứt sự suy thoái môi trường một cách hiệu quả nhất

Thái độ: Rèn luyện cho người học thực hiện khả năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức lãnh đạo và thuyết trình

3. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy kết hợp giữa thuyết trình, thảo luận, hướng dẫn bài tập

Hình thức giảng dạy: Có thể tại lớp, thực hành trên hiện trường và trực tuyến

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a2-1	Hiểu các khái niệm về kinh tế tài nguyên và môi trường; mối liên hệ giữa các khái niệm; môi trường xung quanh chúng ta.
a2-2	Vận dụng kiến thức về kinh tế tài nguyên & môi trường để biết cách thức ra quyết định như thế nào và tại sao quá trình ra quyết định gây suy thoái môi trường.
a2-3	Phân biệt rõ các nguyên nhân làm cho tài nguyên ngày càng cạn kiệt và môi trường ngày càng suy thoái.

a2-4	Đánh giá tầm quan trọng về mặt kinh tế của sự suy thoái môi trường. Đánh giá về sự suy thoái môi trường dẫn đến những hậu quả như thế nào.
b2	Vận dụng khả năng tra cứu thu thập thông tin, xử lý thông tin khi nghiên cứu bài tập và các nội dung được giao nghiên cứu trước ở nhà.
b3	Vận dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic, tư duy phản biện trong quá trình phân tích tình huống, thực hành và làm bài tập.
c1	Thể hiện năng lực làm việc độc lập, năng lực làm việc đội nhóm.
c3	Thể hiện tác phong làm việc nghiêm túc, chuyên nghiệp, có ý thức kỷ học hỏi phát triển bản thân.

5. Giáo trình và tài liệu học tập

5.1. Giáo trình và tài liệu học tập

[1]. Hoàng Xuân Cơ, *Giáo trình Kinh tế Môi trường*, NXB ĐHQG Hà Nội, 2007

[2]. Nguyễn Thế Chinh, *Giáo trình Kinh tế và Quản lý Môi trường*, NXB Thống kê, Hà Nội, 2003

5.2. Tài liệu tham khảo

[3]. Nguyễn Văn Song, *Bài giảng Kinh tế Môi trường*, ĐH Nông Nghiệp I Hà Nội, ebook.vn

[4]. Dương Thị Bích Huệ, *Bài giảng Kinh tế Môi trường*, Đại học Công nghệ Kỹ thuật TP HCM, ebook.vn

[5]. Nguyễn Chí Quang, *Bài giảng Kinh tế Môi trường*, ebook.vn

6. Chiến lược học tập

SV cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, SV cần:

+ Sưu tầm, đọc và nghiên cứu tài liệu trước ở nhà để chuẩn bị bài thảo luận theo nhóm về các vấn đề được giao.

+ Nghiên cứu các tình huống thực tế liên quan đến nội dung môn học.

+ Thảo luận các tình huống, trả lời các câu hỏi của giảng viên và SV các nhóm khác trong giờ.

+ Tham gia đầy đủ các tiết học, không đi học muộn, trốn, bỏ học về sớm.

Các hoạt động giảng dạy và học tập nhằm giúp SV đạt được các chuẩn đầu ra của học phần gồm:

✓ Nghe giảng: Giảng lý thuyết, giảng theo phương pháp nêu vấn đề, giảng theo tình huống

✓ Thảo luận nhóm: theo từng chủ đề, tình huống, thuyết trình kết quả nghiên cứu thảo luận theo từng chủ đề, tình huống được giao trước.

✓ Nghe báo cáo chuyên đề: Tùy theo điều kiện cụ thể, các SV sẽ được tham dự một buổi báo cáo chuyên đề về các vấn đề liên quan đến sự ô nhiễm môi trường do tác động của sự phát triển kinh tế. SV tổng kết những gì học hỏi được từ việc nghe báo cáo chuyên đề và viết thu hoạch nộp cho giảng viên đứng lớp chính.

✓ Tham quan thực tế: Tùy theo điều kiện cụ thể, các SV có thể được tham quan doanh nghiệp để tìm hiểu về công tác đánh giá tác động môi trường và bảo vệ tài nguyên môi trường trong thực tế. Sau đó SV làm bài thu liên quan đến vấn đề quan sát và tìm hiểu được về KTTNMT, bài thu hoạch nộp cho giảng viên đứng lớp chính.

✓ Làm tiểu luận môn học: Bài tiểu luận có thể là một tình huống lớn, hoặc đi khảo sát tình hình thực tế để viết bài luận thu hoạch. SV cần nghiên cứu thông tin từ nhiều nguồn như internet, tạp chí, tài liệu... để có được cái nhìn tổng quan về toàn bộ vấn đề. Bài tiểu luận (dưới dạng word) được minh họa, trích dẫn tài liệu học thuật, hoặc dẫn chứng cụ thể sẽ được đánh giá cao. SV có thể được yêu cầu làm bài tiểu luận môn học theo cá nhân hoặc theo nhóm, tùy vào mức độ, quy mô lớp và điều kiện cụ thể của mỗi lớp.

7. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu: Giới thiệu môn học và các quy định chung như cách thức tổ chức hoạt động dạy và học, cách thức tổ chức hoạt động đánh giá...		0.5			
<p>CHƯƠNG 1: Khái quát về kinh tế tài nguyên môi trường</p> <p>1.1. Những vấn đề cơ bản của kinh tế tài nguyên và môi trường</p> <p>1.2. Quan hệ giữa kinh tế và môi trường</p> <p>1.3. Mối quan hệ giữa Kinh tế- Môi trường và Nguyên nhân gây suy thoái môi trường</p> <p>1.4. Nền kinh tế bền vững</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận tình huống</p>	<p>2</p> <p>2</p> <p>1</p>	<p>SV đọc trước tài liệu [1], [2], SV nghiên cứu trước tình huống phát triển kinh tế ảnh hưởng đến môi trường</p> <p>SV nghiên cứu trước tình huống</p>	<p>12</p>	<p>a2-1</p> <p>a2-2</p> <p>a2-3</p> <p>a2-4</p> <p>b2</p> <p>b3</p> <p>c1</p> <p>c3</p>
<p>CHƯƠNG 2: Kinh tế tài nguyên môi trường</p> <p>2.1. Kinh tế tài nguyên có thể tái tạo</p> <p>2.2. Kinh tế tài nguyên không thể tái tạo</p> <p>2.3 Kinh tế môi trường</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận</p>	<p>6</p> <p>6</p>	<p>SV đọc trước tài liệu [1], [2], Chương 2: Kinh tế tài nguyên môi trường SV nghiên cứu nội dung để thảo luận</p> <p>SV nghiên cứu trước tình huống</p>	<p>24</p>	<p>a2-1</p> <p>a2-2</p> <p>a2-3</p> <p>a2-4</p> <p>b2</p> <p>b3</p> <p>c1</p> <p>c3</p>

<p>CHƯƠNG 3: Kinh tế tài nguyên và định giá môi trường</p> <p>3.1. Các phương pháp đánh giá giá trị tài nguyên môi trường</p> <p>3.1.1. Phương pháp phân tích chi phí – lợi ích</p> <p>3.1.2. Các phương pháp khác</p> <p>3.2. Các công cụ và chính sách quản lý tài nguyên và môi trường</p> <p>3.2.1. Tuyên truyền, giáo dục</p> <p>3.2.2. Công cụ mệnh lệnh - hành chính</p> <p>3.2.3. Công cụ kinh tế - tài chính</p> <p>3.3. Quản lý tài nguyên thiên nhiên và chất thải</p> <p>3.4. Các vấn đề môi trường toàn cầu</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận</p>	<p>5</p> <p>6</p>	<p>SV đọc trước tài liệu [1], [2],</p> <p>SV nghiên cứu nội dung để thảo luận</p> <p>SV nghiên cứu trước tình huống</p>	<p>24</p>	<p>a2-1</p> <p>a2-2</p> <p>a2-3</p> <p>a2-4</p> <p>b2</p> <p>b3</p> <p>c1</p> <p>c3</p>
<p>Đánh giá 1 (50%)</p> <p><i>Bài thuyết trình thảo luận</i></p> <p>Nhóm được phân công sẽ làm PowerPoint để trình bày cho chủ đề mình đã bốc thăm. Các nhóm khác đóng góp ý kiến thảo luận. Thời gian được thực hiện tại mỗi giờ thảo luận theo từng nội dung.</p>			<p>SV đọc trước tài liệu [1], [2], [3], [4], [5]</p> <p>Làm bài thuyết trình bằng PowerPoint</p>		<p>a2-1</p> <p>a2-2</p> <p>a2-3</p> <p>a2-4</p> <p>b2</p> <p>b3</p> <p>c1</p> <p>c3</p>
<p><i>Đánh giá tổng kết quá trình thảo luận</i></p>		<p>0.5</p>			
<p><i>Thực tế DN</i></p> <p><i>Hoặc Báo cáo chuyên đề</i></p>				<p>10</p>	<p>a2-1</p> <p>a2-2</p> <p>a2-3</p> <p>a2-4</p> <p>b2</p> <p>b3</p> <p>c1</p> <p>c3</p>
<p>Đánh giá 2: 25%</p> <p><i>Tiểu luận môn học</i></p>			<p>Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3], [4], [5]</p>	<p>30</p>	<p>a2-1</p> <p>a2-2</p> <p>a2-3</p> <p>a2-4</p> <p>b2</p> <p>b3</p> <p>c1</p> <p>c3</p>

Tổng kết học phần		0,5		
Tổng số tiết/giờ học		30		100

ST - Số tiết chuẩn; SG - Số giờ

8. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra							
			a2-1	a2-2	a2-3	a2-4	b2	b3	c1	c3
ĐG Quá trình	ĐG1. Thuyết trình thảo luận nhóm	50%	x	x	x	x	x	x	x	x
ĐG kết thúc	ĐG2. Tiểu luận	50%	x	x	x	x	x	x	x	x
Tổng cộng:		100%								

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a2-1, a2-2, a2-3, a2-4, b2, b3, c1, c3

- Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Thuyết trình thảo luận nhóm

- Mô tả bài đánh giá:

+ Các nội dung thuyết trình thảo luận bao gồm:

1. Các vấn đề về kinh tế tài nguyên không thể tái tạo NRR
2. Các vấn đề về kinh tế tài nguyên có thể tái tạo RR
3. Điện than và quan điểm của bạn
4. Rác thải công nghiệp, ảnh hưởng, biện pháp hạn chế
5. Phát triển kinh tế và vấn đề ô nhiễm môi trường

+ Cách thức thực hiện: Mỗi nhóm sinh viên sẽ đảm nhận 1 chủ đề (được bốc thăm) để trình bày, các nhóm SV sẽ lần lượt thuyết trình thảo luận tại mỗi nội dung trên và vận dụng kiến thức về KTTNMT để phân tích các nội dung của chủ đề thảo luận, đưa ra được các ví dụ thực tế liên quan để phân tích.

+ Yêu cầu: Các nhóm SV phải nghiên cứu trước tài liệu để làm bài thuyết trình. Trước buổi thuyết trình nộp kết quả nghiên cứu bằng file mềm vào hòm thư cho giảng viên trước giờ thảo luận 18 giờ, nộp 1 bản handout vào buổi thuyết trình trên lớp. SV phải có mặt trong giờ thảo luận, nếu vắng mặt không lý do nội dung thuyết trình nào thì nội dung bài thuyết trình đó 0 điểm. Điểm bài ĐG 1 là tổng trung bình trung của 8 nội dung thảo luận ở trên.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
CDR a1: Hiểu các khái niệm về kinh tế tài nguyên và môi trường; mối liên hệ giữa các khái	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 85% trở lên	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 70-84%	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 55-69%	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 40-54%	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ dưới 40%

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
niệm; môi trường xung quanh chúng ta (chiếm 10%)					
CDR a3 Vận dụng kiến thức về KTTNMT để biết cách thức ra quyết định như thế nào và tại sao quá trình ra quyết định gây suy thoái môi trường. (chiếm 20%)	Vận dụng được các vấn đề thảo luận với mức độ 85% trở lên	Vận dụng được các vấn đề thảo luận với mức độ 70-84%	Vận dụng được các vấn đề thảo luận với mức độ 55-69%	Vận dụng được các vấn đề thảo luận với mức độ 40-54%	Vận dụng được các vấn đề thảo luận với mức độ dưới 40%
CDR a4 Phân biệt rõ các nguyên nhân làm cho tài nguyên ngày càng cạn kiệt và môi trường ngày càng suy thoái. (chiếm 20%)	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 85% trở lên	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 70-84%	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 55-69%	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 40-54%	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ dưới 40%
CDR a5 Đánh giá tầm quan trọng về mặt kinh tế của sự suy thoái môi trường. Đánh giá về sự suy thoái môi trường dẫn đến những hậu quả như thế nào (chiếm 20%)	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 85% trở lên	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 70-84%	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 55-69%	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 40-54%	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ dưới 40%

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
CDR b2, b3, chiếm 15%	Đạt các CDR b2, b3 với mức độ 85% trở lên	Đạt các CDR b2, b3 với mức độ 70-84%	Đạt các CDR b2, b3 với mức độ 55-69%	Đạt các CDR b2, b3 với mức độ 40-54%	Đạt các CDR b2, b3 với mức độ dưới 40%
CDR c2, c3 chiếm 15%	Xuất sắc	Tốt	Khá	Có tham dự giờ thảo luận	Có tham dự giờ thảo luận

Kết quả đánh giá chung:

Điểm ĐG1 = 10% a2-1 + 20% a2-2 + 20% a2-3 + 20% a2-4 + 15% b + 15% c

Trong đó điểm b = (b2 + b3)/2 và c = (c1+c3)/2

8.2 Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a2-1, a2-2, a2-3, a2-4, b2, b3, c1, c3

- Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Làm tiểu luận

- Mô tả bài đánh giá

+ Về nội dung: SV làm 1 bài tiểu luận 8-10 trang A4 vận dụng kiến thức về KTTNMT để phân tích thực tế.

+ Cách thực hiện: Mỗi SV sẽ lựa chọn 1 chủ đề liên quan đến sự phát triển kinh tế và tài nguyên môi trường để làm bài tiểu luận.

+ Yêu cầu: Bài tiểu luận sẽ được nộp sau khi kết thúc các nội dung của học phần 48 giờ, nộp bản in. SV phải nộp bài tiểu luận đúng thời gian quy định (chỉ chấp nhận SV nộp bài trước và đúng thời gian quy định ở trên, không chấp nhận SV nộp sau thời gian quy định), SV không nộp bài và nộp sau thời gian quy định (48 giờ) thì bài ĐG2 bằng 0 điểm.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
CDR a1: Hiểu các khái niệm về kinh tế tài nguyên và môi trường; mối liên hệ giữa các khái niệm; môi trường xung quanh chúng ta (chiếm 10%)	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 85% trở lên	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 70-84%	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 55-69%	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ 40-54%	Hiểu được các vấn đề thảo luận với mức độ dưới 40%
CDR a3 Vận dụng kiến thức về	Vận dụng được các vấn đề thảo luận	Vận dụng được các vấn đề thảo luận	Vận dụng được các vấn đề thảo luận	Vận dụng được các vấn đề thảo luận	Vận dụng được các vấn đề thảo luận

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
KTTNMT để biết cách thức ra quyết định như thế nào và tại sao quá trình ra quyết định gây suy thoái môi trường. (chiếm 20%)	với mức độ 85% trở lên	với mức độ 70-84%	với mức độ 55-69%	với mức độ 40-54%	với mức độ dưới 40%
CĐR a4 Phân biệt rõ các nguyên nhân làm cho tài nguyên ngày càng cạn kiệt và môi trường ngày càng suy thoái. (chiếm 20%)	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 85% trở lên	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 70-84%	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 55-69%	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ 40-54%	Phân biệt được các nội dung thảo luận với mức độ dưới 40%
CĐR a5 Đánh giá tầm quan trọng về mặt kinh tế của sự suy thoái môi trường. Đánh giá về sự suy thoái môi trường dẫn đến những hậu quả như thế nào (chiếm 20%)	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 85% trở lên	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 70-84%	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 55-69%	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ 40-54%	Đánh giá ở từng nội dung thảo luận với mức độ dưới 40%
CĐR b2, b3, chiếm 15%	Đạt các CĐR b2, b3 với mức độ 85% trở lên	Đạt các CĐR b2, b3 với mức độ 70-84%	Đạt các CĐR b2, b3 với mức độ 55-69%	Đạt các CĐR b2, b3 với mức độ 40-54%	Đạt các CĐR b2, b3 với mức độ dưới 40%
CĐR c2, c3 chiếm 15%	Xuất sắc	Tốt	Khá	Có tham dự giờ thảo luận	Có tham dự giờ thảo luận

- Kết quả đánh giá chung:

Điểm ĐG1 = 10% a2-1+ 20 a2-2 + 20%a2-3 + 20%a2-4 + 15%b + 15%c

Trong đó điểm b = (b2 + b3)/2 và c = (c2+c3)/2

8.3. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả học tập chung của học phần được tính như sau:

Điểm học phần = 0,5 x điểm bài ĐG1 + 0,5 x điểm bài ĐG2

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh
- Phòng học đảm bảo 2 sinh viên/ 1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- Sinh viên khi lên lớp cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như tài liệu (có tối thiểu 1 trong số các tài liệu tham khảo tại mục 8), vở, giấy trắng, máy tính bỏ túi, thước kẻ, bút viết, ...
- Thư viện và internet phục vụ sinh viên trong quá trình học (ngoài giờ lên lớp).

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Để tạo một môi trường cởi mở và an toàn cho các buổi học trong lớp, giảng viên phải tôn trọng sinh viên, yêu cầu sinh viên tôn trọng giảng viên và tôn trọng lẫn nhau, tránh căng thẳng, thậm chí cả khi cần phải bày tỏ ý kiến bất đồng.

Sinh viên phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường biết để kịp thời xử lý.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- Sinh viên được chỉ được công nhận điểm đánh giá học phần khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- + Có mặt trên lớp tối thiểu 80% tổng số tiết môn học.
- + Không đi học muộn và bỏ học về sớm.
- + Không có gian lận trong quá trình làm bài tập đánh giá.
- + Phải tham gia đầy đủ cả 2 đánh giá.

- Sinh viên trượt tại ĐG nào vẫn tiếp tục học các phần tiếp theo và được ĐG lại 1 lần hoặc cải thiện ĐG thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sinh viên không tham gia ĐG nào mà không có lý do thì ĐG đó được 0 điểm và không được phép cải thiện ĐG, có lý do sẽ được ĐG bổ sung (thời gian được sắp xếp trong quá trình học).

- Sinh viên được quyền khiếu nại về điểm bài ĐG của mình ngay sau khi nhận được kết quả. Thời gian khiếu nại kết thúc sau 1 tiết học tiếp theo kể từ khi nhận được kết quả ĐG.

- Để hoàn thành học phần này điều kiện tối thiểu sinh viên phải đạt điểm trung bình trung học phần là 5,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10). Không đạt sinh viên sẽ phải học lại.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 202
Người biên soạn

TS. Nguyễn Thị Kim Dung

Ths. Nguyễn Thị Mai Linh